TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 39/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/01/2024.
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với tHnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hội.

2. Bà Cầm Thị Đoa.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thị Nga, thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXX-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số nhà 16, ngách 41, ngõ 859, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Việt L, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn nộp ngày 26/10/2023, bản tự khai tại Toà án và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh H trình bày:

Chị H và anh L kết hôn với nhau vào ngày 27/3/2018. Khi kết hôn đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với bố mẹ anh L tại tiểu khu 2, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Cuộc sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, chị đã bỏ về ở với bố mẹ đẻ chị từ tháng 7 năm 2023, từ đó không ai đi lại thăm hỏi nhau nữa.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng của chị H xin được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Quốc K, sinh ngày 15/7/2018 và cháu Đặng Nam P, sinh ngày 08/12/2019, từ khi sống ly thân chị H đưa 02 cháu đi cùng và hiện nay 02 cháu đang do chị H nuôi dưỡng. Nguyện vọng sau khi ly hôn chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu. Chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Không có gì.

- Về vay nợ chung: Không vay nợ ai.

Về án phí: Chị H xin nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc chấp Hnh nguyên tắc xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp Hnh đúng các nguyên tắc xét xử quy định tại các Điều 11, 12, 15, 17, 24, 25 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về tHnh phần hội đồng xét xử: Đúng quy định tại Điều 63 Bộ luật tố tụng dân sự, đúng như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Trình tự, thủ tục tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 239, 243, 247, 249, 258, 260 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh H. Xử cho chị Phạm Thị Thanh H được ly hôn với anh Đặng Việt L.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Quốc K, sinh ngày 15/7/2018 và cháu Đặng Nam P, sinh ngày 08/12/2019 cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm xóc giáo dục đến khi các cháu trưởng tHnh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu nên không đề cập việc giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

3.Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh H phải chị án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đặng Việt L không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Nguyên đơn chị H đã có đơn đề nghị Tòa án tiến Hành xác minh, thu thập các tài liệu chứng cứ liên quan để giải quyết vụ án.

Xác minh với tiểu khu Trưởng tiểu khu 2 thị trấn Mộc Châu và mẹ đẻ anh L được biết.

Đối với thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đã được Ban quản lý tiểu khu giao bố mẹ anh L nhận đúng thời gian quy định.

Xác minh với bà Sáng là mẹ đẻ anh L được biết.

Sau khi anh L và chị H kết hôn với nhau, anh L và chị H sống chung với bố mẹ đẻ anh L tại tiểu khu 2, thị trấn Mộc Châu. Cuộc sống chung của anh L, và chị H hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, từ đó chị H đã bỏ về nH bố mẹ đẻ ở. Không còn đi lại với anh L nữa.

Đối với thông báo về việc thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải Ban quản lý tiểu khu đã giao bà Sáng, bà Sáng đã giao cho anh L đúng thời gian quy định. Còn việc anh L không có mặt tại Tòa án để giải quyết việc thì bà không biết.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay nợ chung: Đến thời điểm hiện tại không thấy ai đến đòi nợ anh L và chị H.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định anh Đặng Việt L đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng cố tình không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tổ tụng dân sự Tòa án vẫn tiến Hnh xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L kết hôn với nhau từ ngày 27/3/2018, có được tìm hiểu việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Việc kết hôn của hai anh chị đã tuân thủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình, do đó được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị H về ở nH bố mẹ đẻ anh L tại tiểu khu 2, thị trấn Mộc Châu, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra mấu thuẫn cãi nhau do không cải thiện được quan hệ gia đình nên chị H đã đưa hai con về chung sống với bố mẹ đẻ chị tại phường Chiềng Sinh, tHnh phố Sơn La, hai anh chị đã sống ly thân từ năm 2023, không ai qua lại thăm hỏi nhau nữa.

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh H và xử cho chị Phạm Thị Thanh H được ly hôn với anh Đặng Việt L.

[3] Về con chung:

Quá trình chung sống hai anh chị có với nhau 02 con chung là cháu Đặng Quốc K, sinh ngày 15/7/2018 và cháu Đặng Nam P, sinh ngày 08/12/2019. Từ khi chị H sống ly thân với anh L, chị H đã đưa hai cháu đi ở cùng với chị, anh L không có trách nhiệm gì.

Do đó giao 02 cháu Đặng Quốc K và cháu Đặng Nam P cho anh chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi 02 cháu trưởng tHnh đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị nên không đề cập việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung:

Chị Phạm Thị Thanh H xác định chị và anh L không có tài sản chung và vay nợ chung, do đó Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Phạm Thị Thị Thanh H được ly hôn với anh Đặng Việt L.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Quốc K, sinh ngày 15/7/2018 và cháu Đặng Nam P, sinh ngày 08/12/2019 cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp chăm xóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu trưởng tHnh 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu anh Đặng Việt L phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị nên không đề cập việc giải quyết.

3.Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000430 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- V KS nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Các hội thẩm	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Cầm Thị Đoa và Hoàng Thị Hội	**Đỗ Như K**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mộc Châu, ngày 26 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như K.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội và bà Cầm Thị Đoa.

Căn cứ vào Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi … giờ … phút ngày 26/01/2024, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến Hnh nghị án đối với vụ án: xin ly hôn giữa.

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số nH 16, ngách 41, ngõ 859, phường Chiềng Sinh, tHnh phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Việt L, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và biểu quyết, quyết định các nội dung cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Phạm Thị Thị Thanh H được ly hôn với anh Đặng Việt L.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Quốc K, sinh ngày 15/7/2018 và cháu Đặng Nam P, sinh ngày 08/12/2019 cho chị Phạm Thị Thanh H trực tiếp chăm xóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu trưởng tHnh 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không bên nào được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Phạm Thị Thanh H không yêu cầu anh Đặng Việt L phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị nên không đề cập việc giải quyết.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

3.Về tài sản chung: Không có không giải quyết

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

4. Về nợ chung: Không có không giải quyết.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000430 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

Biên bản nghị án kết thúc hồi…….giờ…… cùng ngày, đã đọc lại cho các tHnh viên nghe lại nhất trí ký tên.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

Các hội thẩm **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Càm Thị Đoa và Hoàng Thị Hội **Đỗ Như K**